

VẤN ĐỀ QUYỀN LỰC CHÍNH TRỊ VÀ THỰC THI QUYỀN LỰC CHÍNH TRỊ TRONG MỘT SỐ TÁC PHẨM CỦA C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN

LÊ THỊ THỤC^(*)

Trong các tác phẩm của mình, các nhà kinh điển mác-xít bàn rất nhiều về những nội dung chính trị, quyền lực chính trị và thực thi quyền lực chính trị. Trong bài viết này, nội dung các vấn đề nói trên sẽ được phân tích chủ yếu qua các tác phẩm theo trình tự thời gian.

Để tránh nhầm lẫn khi nghiên cứu, cần lưu ý thống nhất cách hiểu thực chất của khái niệm “quyền lực” trong các tác phẩm kinh điển mác-xít. Đôi khi, trong các tác phẩm này, chúng ta gặp các khái niệm “quyền uy” và “quyền uy chính trị”, thực chất đó chính là các khái niệm “quyền lực” và “quyền lực chính trị”, bởi nội hàm của khái niệm “quyền uy” mà các ông bàn đến chính là nội hàm của khái niệm “quyền lực”, hoặc là nội hàm của cả hai khái niệm “quyền uy” và “quyền lực”. Có thể thấy rất rõ điều này trong tác phẩm *Bàn về quyền uy* của Ăng-Ghen, trong đó có định nghĩa: “Quyền uy nói ở đây, có nghĩa là ý chí của người khác mà người ta buộc chúng ta phải tiếp thụ; mặt khác, quyền uy lấy sự phục tùng làm tiền đề” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 18, 1994, tr.418).

Tư tưởng của các nhà kinh điển mác-xít về quyền lực chính trị và thực thi quyền lực chính trị được thể hiện rõ khi bàn về đấu tranh giai cấp, về quá trình tiến hành cách mạng giành chính quyền và xây dựng chính quyền mới, đặc biệt là khi bàn về nhà nước và nhà nước chuyên chính vô sản.

Không phải ngay từ đầu, C.Mác và Ph.Ăng-Ghen đã nêu ra khái niệm “quyền lực chính trị” và bàn về các phương thức thực thi quyền lực chính trị trong xã hội. Tuy nhiên, nội hàm của các khái niệm này đã được các ông đề cập đến từ rất sớm.

Ngay từ năm 1844, khi đề cập đến cơ sở chung của khái niệm “cách mạng”, C.Mác đã nhấn mạnh đến tính chất xã hội và tính chất chính trị của các cuộc cách mạng, trong đó bao hàm nhiều ý nghĩa về quyền lực chính trị và phương thức thực thi thứ quyền lực này. Ông chỉ ra rằng, trong cách mạng vô sản, giai cấp vô sản thực hiện việc thay đổi phương thức sản xuất, lật đổ quyền lực của phương thức sản xuất cũ, xoá bỏ chế

^(*) TS., Phó Viện trưởng Viện Xã hội học, Học viện Chính trị-Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

độ tư hữu nhằm thủ tiêu sự thống trị của các giai cấp cùng với bản thân các giai cấp.

Ở đây, xoá bỏ chế độ tư hữu là cơ sở để xoá bỏ những mối quan hệ đối kháng trong xã hội, xoá bỏ cơ sở áp đặt quyền lực giữa người với người. Đồng thời, xoá bỏ chế độ tư hữu lại gắn với hình thức chính trị của nó là giải phóng giai cấp công nhân, đưa đến giải phóng toàn thể loài người. Đây chính là vấn đề về quyền lực chính trị. Trên phương diện thực thi quyền lực chính trị, Mác nhấn mạnh rằng việc phá huỷ những mối quan hệ cũ được thực hiện trong quá trình thực tiễn chính trị nhờ cách mạng, và cần phải có những hành động cách mạng hiện thực chứ không chỉ là cách mạng trong tư tưởng. Ông nhận định: muốn xoá bỏ tư tưởng về chế độ tư hữu thì chỉ cần có tư tưởng về CNCS là hoàn toàn đủ rồi. Còn muốn xoá bỏ chế độ tư hữu trong hiện thực thực tế thì đòi hỏi phải có hành động CSCN hiện thực (C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, *Toàn tập*, Tập 42, 1995, tr.165).

C.Mác và Ph.Ăng-Ghen cũng bàn khá nhiều về vấn đề chính quyền, về tầm quan trọng của việc giành lấy và kiểm soát bộ máy chính quyền của các giai cấp. Trong *Hệ tư tưởng Đức*, các ông đã rút ra kết luận rằng mọi nhà nước đều là công cụ quyền lực của giai cấp thống trị đương thời; do đó, giai cấp nào muốn nắm được quyền thống trị trước hết đều phải giành lấy chính quyền. Phân tích trường hợp của giai cấp vô sản, Mác và Ăng-Ghen đã chỉ rõ tính tất yếu của việc giai cấp vô sản giành lấy bộ máy quyền lực chính trị và thực chất của bộ máy quyền lực này trong suốt thời kỳ quá độ tiến lên CNCS. Hai ông viết: “giai cấp nào muốn nắm quyền

thống trị - ngay cả khi quyền thống trị của nó đòi hỏi phải thủ tiêu toàn bộ hình thức xã hội cũ và sự thống trị nói chung, như trong trường hợp của giai cấp vô sản - thì giai cấp ấy trước hết phải chiếm lấy chính quyền để đến lượt mình, có thể biểu hiện lợi ích của bản thân mình như là lợi ích phổ biến, điều mà giai cấp ấy buộc phải thực hiện trong bước đầu” (C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, *Toàn tập*, Tập 3, 1995, tr.48).

Cụ thể hơn, Mác và Ăng-Ghen đã xác định lợi ích của giai cấp vô sản gắn liền với việc xoá bỏ chế độ tư hữu, đồng thời thiết lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất. Để thực hiện được điều này, cần phải tiến hành cách mạng bạo lực, dân chủ. Trong thư *Gửi uỷ ban thông tin cộng sản ở Bruyxen* (1846), Ăng-Ghen viết: “Như vậy là tôi đã xác định ý đồ của những người cộng sản như sau: 1. Bảo vệ lợi ích của những người vô sản, đối lập với lợi ích của những người tư sản; 2. Thực hiện việc này bằng cách thủ tiêu chế độ tư hữu và thay thế nó bằng chế độ công hữu; 3. Không thừa nhận một biện pháp nào khác trong việc thực hiện những mục tiêu ấy ngoài cách mạng bạo lực, dân chủ” (C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, *Tuyển tập*, Tập 1, 1980, tr.779).

Trong tác phẩm *Sự khốn cùng của triết học*, viết năm 1846-1847, Mác đã chứng minh rằng trong cuộc đấu tranh chống tư bản, giai cấp vô sản phải được tổ chức lại thành một giai cấp độc lập và phải tiến hành cuộc đấu tranh chính trị chống lại giai cấp tư sản. Ông còn nhấn mạnh về tính tất yếu của cuộc đấu tranh chính trị của giai cấp công nhân, của việc giai cấp công nhân phải giành được chính quyền; về sự cần thiết phải có sự thống trị về chính trị của giai cấp công nhân để lật đổ sự thống trị về kinh

tế của giai cấp tư sản; về việc giai cấp vô sản sử dụng chính quyền nhà nước để thực hiện những mục tiêu cách mạng của mình... Về vấn đề này, Ăng-Ghen trong *Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản* cũng đã chỉ ra rằng cuộc cách mạng XHCN đã “tạo ra một chế độ dân chủ và nhờ đó mà trực tiếp hay gián tiếp tạo ra quyền thống trị chính trị của giai cấp vô sản” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập, Tập 4, 1995, tr.470*).

Như vậy, Mác và Ăng-Ghen đã vạch ra quy luật khách quan của sự phát triển xã hội và gắn vào đó sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Muốn xoá bỏ chế độ TBCN, thiết lập chế độ mới XHCN, giai cấp vô sản tất yếu phải thực hiện cuộc đấu tranh chính trị, giành lấy chính quyền. Từ đó, trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, các ông đã chỉ ra một trong những nhiệm vụ cấp bách nhất của Đảng Cộng sản - đội tiên phong của giai cấp công nhân, người duy nhất có khả năng tổ chức và lãnh đạo cuộc đấu tranh chính trị này - là “tổ chức những người vô sản thành giai cấp, lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản, giai cấp vô sản giành lấy chính quyền” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập, Tập 4, 1995, tr.615*).

Cũng trong tác phẩm này, khi phân tích về sự ra đời và phát triển của giai cấp tư sản, Mác và Ăng-Ghen đã chỉ ra mối quan hệ tương hỗ giữa kinh tế và chính trị, từ đó chỉ rõ việc giai cấp tư sản đã làm thế nào để giành được quyền thống trị về chính trị, và thực chất của bộ máy nhà nước mà giai cấp tư sản dựng lên là gì. Các ông cho rằng, bằng việc tạo ra nền đại công nghiệp và thị trường thế giới, giai cấp tư sản đã giành được quyền thống trị về chính trị; Giai cấp tư sản đã tạo ra cho mình một bộ

máy nhà nước mà thực chất của bộ máy này là một “ủy ban quản lý những công việc chung của toàn thể giai cấp tư sản” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập, Tập 4, 1995, tr.599*).

Về thực chất, vai trò và nhiệm vụ của tổ chức quyền lực của giai cấp vô sản, Mác và Ăng-Ghen đã nêu rất rõ trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*. Theo các ông, trước hết đó là nhằm vào những mục tiêu kinh tế, theo đó giai cấp vô sản phải giải quyết triệt để vấn đề sở hữu và thúc đẩy sự phát triển của nền sản xuất xã hội thông qua việc tăng nhanh số lượng những lực lượng sản xuất. “Giai cấp vô sản sẽ dùng quyền thống trị chính trị của mình để từng bước một đoạt lấy toàn bộ tư bản trong tay giai cấp tư sản, để tập trung tất cả những công cụ sản xuất vào trong tay nhà nước, tức là trong tay giai cấp vô sản đã được tổ chức thành giai cấp thống trị, và để tăng thật nhanh số lượng những lực lượng sản xuất” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập, Tập 4, 1995, tr.626*).

Như vậy, mặc dù phải đến sau này, trong tác phẩm *Đấu tranh giai cấp ở Pháp*, Mác mới nêu trực tiếp khái niệm “chuyên chính vô sản”, nhưng trong *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản*, Mác và Ăng-Ghen đã đề cập đến nội dung của khái niệm này thông qua việc luận giải một cách khoa học về tính tất yếu của việc giai cấp vô sản lật đổ ách thống trị của giai cấp tư sản và thiết lập quyền thống trị về chính trị và kinh tế của mình. Qua đây, chúng ta có thể hiểu về thực chất của tổ chức quyền lực của giai cấp công nhân trong cả quá trình tiến lên CNCS - nhà nước chuyên chính vô sản.

Khi bàn về tính chất của nhà nước chuyên chính vô sản, Mác và Ăng-Ghen rất nhấn mạnh đến tính dân chủ của

nó. Hai ông chỉ ra rằng, nhà nước chuyên chính vô sản là một bộ máy để thực hiện các nhiệm vụ kinh tế xã hội, đi đến chỗ xoá bỏ mọi cơ sở cho sự tồn tại của các giai cấp. Theo tiến trình này, trong tương lai, quyền lực xã hội sẽ mất đi tính chất chính trị của nó. Cái còn lại sẽ chỉ là công pháp với tư cách là quản lý các quá trình kinh tế và xã hội. “Khi những đối kháng giai cấp đã mất đi trong tiến trình của sự phát triển và toàn bộ sản xuất đã tập trung trong tay những cá nhân đã liên hợp lại với nhau thì quyền lực công cộng cũng mất tính chất chính trị của nó. *Quyền lực chính trị, theo đúng nghĩa của nó, là bạo lực có tổ chức của một giai cấp để trấn áp một giai cấp khác.* Nếu giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản nhất định phải tự tổ chức thành giai cấp, nếu giai cấp vô sản thông qua con đường cách mạng mà trở thành giai cấp thống trị và với tư cách thống trị, nó dùng bạo lực tiêu diệt những quan hệ sản xuất cũ, thì đồng thời với việc tiêu diệt những quan hệ sản xuất ấy, nó cũng tiêu diệt luôn cả những điều kiện tồn tại của sự đối kháng giai cấp, nó tiêu diệt các giai cấp nói chung, và cũng do đấy, tiêu diệt cả sự thống trị của chính nó với tư cách là một giai cấp” (C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, *Toàn tập*, Tập 41, 1995, tr.628).

Trong các tác phẩm viết vào thời kỳ thất bại của cuộc cách mạng 1848, Mác và Ăng-Ghen đã kiên trì nêu luận điểm cho rằng việc giai cấp vô sản giành chính quyền là mục đích của cách mạng không ngừng. Giai cấp công nhân phải nỗ lực giành lấy sự thống trị về mặt xã hội và chính trị. Khi phân tích vấn đề cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân Anh xung quanh dự luật về ngày lao động 10 giờ, Ăng-Ghen viết: “Giai cấp

công nhân nhờ kinh nghiệm đã hiểu rõ rằng *mọi sự cải thiện địa vị một cách vững chắc của họ đều không thể do những kẻ khác đem lại gì, mà họ phải tự mình đấu tranh giành lấy nó, trước hết là bằng cách cướp chính quyền*”, và “*Chúng tôi thì khẳng định: cách mạng xã hội và quyền thống trị của giai cấp vô sản*” (C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, *Toàn tập*, Tập 7, 1993, tr.323-325).

Có thể nói, *Bàn về quyền uy* của Ăng-Ghen là tác phẩm duy nhất trong số các tác phẩm kinh điển mác-xít trọn vẹn bàn riêng về vấn đề quyền lực chính trị và thực thi quyền lực chính trị. Mặc dù đây là tác phẩm không dài nhưng Ăng-Ghen đã phân tích một cách khá sâu sắc về quyền uy chính trị và vấn đề thực thi quyền uy chính trị, mà thực chất là quyền lực chính trị và thực thi quyền lực chính trị trong thời đại của mình. Trong tác phẩm này, Ăng-Ghen đã nêu lên khái niệm quyền uy (hay quyền lực) và tiền đề của nó, đồng thời chỉ ra rằng quyền uy là cái tất yếu phải có trong xã hội hiện đại.

Khi phân tích về sự phát triển của các quan hệ kinh tế và kéo theo đó là các quan hệ khác trong xã hội, Ăng-Ghen đã nhấn mạnh: “Như vậy, hành động liên hợp, sự phức tạp hoá các quá trình công tác tùy thuộc lẫn nhau, đang thay thế cho hoạt động độc lập của từng cá nhân riêng lẻ. Nhưng hoạt động liên hợp có nghĩa là tổ chức nhau lại, mà tổ chức thì liệu không dùng đến quyền uy được chăng?”. Thêm nữa, mặc dù phê phán tính chất chuyên chế trong nền sản xuất đại công nghiệp, ông cũng vẫn khẳng định: “Muốn tiêu diệt quyền uy trong đại công nghiệp, chính là muốn tiêu diệt ngay cả bản thân công nghiệp, chính là tiêu diệt nhà máy sợi để quay

về với cái xa kéo sợi” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, 1983, tr.356-357). Do vậy, quyền uy là cái tối cần thiết cho xã hội hiện đại.

Nội dung vấn đề thực thi quyền lực chính trị được C.Mác đề cập tới khá nhiều trong tác phẩm *Nội chiến ở Pháp* khi ông bình luận về Công xã Paris, về cách thức quản lý xã hội trong giai đoạn cầm quyền tuy ngắn ngủi nhưng đầy ý nghĩa của Công xã. Công xã Paris thể hiện một kiểu tổ chức xã hội trong sạch, lý tưởng với sự phân công lao động rõ ràng, khách quan và công bằng. Có thể nói, từ một khía cạnh nào đó, Công xã Paris gợi nên hình ảnh một cấu trúc tổ chức quan liêu thuần túy. Với những đặc điểm ấy, các căn bệnh cố hữu của bộ máy nhà nước cũ như bệnh quan liêu, lạm dụng chức quyền, tình trạng hỗn tạp, vô chính phủ, v.v..., đã được giải quyết. Ông viết: “Những đặc quyền lãnh chúa của bọn phong kiến, của các thành phố và của tầng lớp tăng lữ trong thời trung cổ đã được biến thành những thuộc tính của một chính quyền nhà nước thống nhất. Chính quyền này đã thay thế những chức sắc phong kiến bằng những viên chức nhà nước ăn lương, nó thu vũ khí của bọn tay sai trung cổ của chúa đất và của phường hội thị dân để giao lại cho một đội quân thường trực; nó thay thế tình trạng vô chính phủ nhiều màu sắc (hỗn tạp) của các thế lực trung cổ thù địch nhau, bằng một cơ cấu có quy củ của một quyền lực nhà nước, với sự phân công lao động một cách có hệ thống và có cấp bậc” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, 1983, tr.27). Cụ thể hơn, Mác đã nêu ví dụ: “Những công chứng viên, mô toà, những người bán đấu giá, lục sự và các viên chức khác của toà án, cho đến nay vẫn làm giàu nhờ chức vụ của họ, bây giờ được biến thành nhân

viên của Công xã và chỉ nhận được của Công xã một số tiền lương như những người lao động khác” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, 1983, tr.13-14).

Mác đã phân tích khá sâu sắc về những đặc điểm của các cuộc cách mạng và cải biến xã hội trước đó, khắc hoạ lại những hình ảnh tương phản với hình ảnh Công xã Paris để làm rõ hơn tính chất ưu việt của Công xã với tư cách là một “tiền khu quang vinh của một xã hội mới”, với một cơ chế thực thi quyền lực hoàn toàn mới, tiến bộ hơn hẳn các hình thức bộ máy thực thi quyền lực đã từng có trong lịch sử. Về các cuộc cách mạng trước đó, Mác khẳng định: “tất cả các cuộc cách mạng đều mang lại kết quả duy nhất là cải tiến bộ máy nhà nước, chứ không phải là vứt bỏ cái ác mộng làm nghẹt thở ấy đi. Các phe phái và đảng của các giai cấp thống trị, luân phiên nhau giành quyền thống trị, đã coi việc chiếm hữu (khống chế/đoạt được) và việc lãnh đạo bộ máy chính phủ to lớn ấy là chiến lợi phẩm chủ yếu của kẻ chiến thắng. Trọng tâm hoạt động của nó là tạo ra những đội quân thường trực to lớn, một bầy sâu mọt ăn bám nhà nước và những khoản công trái khổng lồ...” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, 1983, tr.27).

Bộ máy nhà nước ăn bám điển hình với quyền lực chính trị bị tha hoá đến mức tột đỉnh được Mác chỉ rõ: “...Nhà nước ăn bám chỉ phát triển đầy đủ nhất dưới Đế chế II. Quyền lực chính phủ, với quân đội thường trực của nó, với chế độ quan lại có quyền vạ năng của nó, với giới tăng lữ ngu dân và với hệ thống cấp bậc toà án nô lệ của nó, đã trở nên độc lập đối với chính ngay xã hội tới mức một kẻ phiêu lưu tầm thường đến mực cười, đứng đầu một bầy phiêu lưu tham lam, cũng đủ để thực hành quyền lực

đó. (...) Với quyền lực của nó, nó chà đạp lên cả lợi ích của các giai cấp thống trị và nó thay thế cái nghị viện làm vì của các giai cấp này bằng những đoàn lập pháp do nó lựa chọn và bằng những thượng nghị viên do nó trả lương. Đầu phiếu phổ thông đã phê chuẩn uy quyền tuyệt đối của nó. Người ta tuyên bố nó là cái cần thiết để duy trì “trật tự”, nghĩa là để duy trì sự thống trị của địa chủ và của tư bản đối với người sản xuất. Dưới bộ quần áo rách mướp của một buổi khiêu vũ hoá trang thời quá khứ, nó che giấu những cuộc chèn chén hủ bại của hiện tại và thắng lợi của bộ phận ăn bám nhất, tức là của những kẻ đầu cơ chứng khoán. Nó để cho tất cả các thế lực phản động của quá khứ được *tha hồ hoành hành*. Vốn là nơi tập trung những hành vi đê tiện, chính quyền nhà nước ấy đã có được sự biểu hiện cuối cùng và tối cao của nó trong Đế chế II. Thoạt nhìn thì nó có vẻ là thắng lợi cuối cùng của quyền lực chính phủ ấy đối với xã hội, nhưng thực ra thì nó là sự tập hợp cuồng ám của tất cả những phần tử thối nát của xã hội ấy” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập, Tập IV, 1983, tr.29-30*).

Sau khi mô tả khá chi tiết về bộ máy thực thi quyền lực cũ, với đặc trưng của quyền lực nhà nước, của quyền hành pháp tập trung mà Đế chế II “chỉ là công thức cuối cùng” như vậy, Mác đã khẳng định rằng phản đề thật sự của *bản thân Đế chế* chính là *Công xã*. Bằng việc so sánh các chủ trương, chính sách của Công xã với những ý đồ của “Đảng trật tự”, Mác đã chỉ ra rằng “Công xã là quyền lực duy nhất có thể ngay lập tức đem lại cho nông dân những phúc lợi lớn ngay trong những điều kiện kinh tế hiện tại của Công xã, đồng thời đó cũng là hình thức quản lý duy nhất có thể

đảm bảo cải tạo những điều kiện kinh tế hiện nay của nông dân” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập, Tập IV, 1983, tr.45-46*). Trên phương diện quyền lực chính trị, thành tựu to lớn của Công xã Paris là “bằng việc thành lập *Công xã*, nhân dân đã tự mình nắm lấy quyền thực sự lãnh đạo cuộc cách mạng và đồng thời trong trường hợp thành công, đã tìm được cách duy trì quyền lãnh đạo ấy trong tay của bản thân nhân dân, bằng cách thay thế bộ máy nhà nước, bộ máy cai trị của giai cấp thống trị bằng bộ máy cai trị của mình” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập, Tập IV, 1983, tr.51-52*).

Về sự vận động của các hình thức thực thi quyền lực chính trị, Mác đã chỉ ra rằng quyền lực nhà nước của Công xã ban đầu cũng chỉ là một công cụ do giai cấp tư sản tạo ra, dùng để đập tan một chế độ xã hội cụ thể là chế độ phong kiến. Đối với giai cấp tư sản, cũng như đối với bất kỳ một giai cấp thống trị nào khác khi thiết lập bộ máy quyền lực nhà nước, nó đóng vai trò “là một phương tiện để nô dịch và để làm giàu”, bởi vì xét về bản chất, “tất cả các cuộc phản cách mạng và tất cả các cuộc cách mạng chỉ làm cái việc là chuyển quyền lực có tổ chức ấy - cái quyền lực có tổ chức để nô dịch lao động - từ tay này sang tay khác, từ một bộ phận này sang một bộ phận khác của các giai cấp thống trị” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập, Tập IV, 1983, tr.30*). Tuy nhiên, về sau này, với sự thắng lợi của giai cấp vô sản và quần chúng lao động, Công xã đã tự khẳng định là một cuộc cách mạng chống lại bản thân quyền lực nhà nước với tư cách là công cụ thống trị của giai cấp này đối với giai cấp khác. Mác viết: “Công xã không phải là một cuộc cách mạng chống lại hình thức này hay hình

thức khác của chính quyền nhà nước, chính thống, lập hiến, cộng hoà hoặc bảo hoàng. Mà đó là một cuộc cách mạng chống lại bản thân *nhà nước*, cái quái thai siêu tự nhiên ấy của xã hội; đó là việc nhân dân vì lợi ích của bản thân mà đoạt trở lại đời sống xã hội của bản thân mình. Đó không phải là một cuộc cách mạng để chuyển giao quyền lực ấy từ tay một bộ phận của giai cấp thống trị này sang tay một bộ phận khác, mà là một cuộc cách mạng để đập tan chính ngay bộ máy ghê tởm đó của sự thống trị giai cấp” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, 1983, tr.30-31).

Như vậy, Công xã Paris là việc xã hội đoạt lại quyền lực nhà nước, là việc bản thân quần chúng nhân dân đoạt lại quyền lực của bản thân họ từ tay các giai cấp thống trị, nhằm xoá bỏ tất cả các hình thức quyền lực có tổ chức dùng để áp bức họ. Nói về lực lượng thực hiện nhiệm vụ cách mạng ấy, Mác khẳng định: “Chỉ có những người vô sản, nhiệt tình hừng hực vì nhiệm vụ xã hội mới mà họ có nhiệm vụ thực hiện cho toàn thể xã hội, tức là thủ tiêu tất cả các giai cấp và sự thống trị giai cấp, mới là những người có thể đập tan nhà nước, công cụ của sự thống trị giai cấp đó, đập tan quyền lực chính phủ tập trung và có tổ chức đó, cái quyền lực do tiếm đoạt mà trở thành chủ nhân của xã hội, chứ không phải là dây tổ của xã hội” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, 1983, tr.32).

Tính chất dân chủ, tiến bộ của bộ máy chính quyền Công xã được Mác nhấn mạnh khi ông chứng minh sự thay đổi về chất của quyền lực nhà nước. Quyền đầu phiếu phổ thông, cái mà từ trước cho đến lúc đó vẫn bị lạm dụng hoặc làm một phương tiện phê chuẩn quyền lực nhà nước thần thánh bằng

con đường nghị viện, hoặc làm một đồ chơi trong tay các giai cấp thống trị, nay đã được sử dụng thích hợp với mục đích chân chính của nó là làm cho các công xã bầu ra những nhân viên quản lý và lập pháp thật sự của mình. Chính nhờ đó, con đường vận hành của quyền lực trong bộ máy tổ chức xã hội đã được công khai hoá, làm mất đi tính chất bí hiểm của công việc quản lý hành chính và chính trị, và thủ tiêu những đặc quyền đặc lợi của “một đẳng cấp thạo việc”. “Công xã loại bỏ hoàn toàn hệ thống đẳng cấp chính trị và thay thế những ông chủ ngạo mạn của nhân dân bằng những đầy tớ luôn luôn có thể bị bãi miễn; thay thế một trách nhiệm tưởng tượng bằng một trách nhiệm thật sự, vì những người được uỷ nhiệm này luôn luôn hành động dưới sự kiểm soát của nhân dân” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, 1983, tr.34-35). Tính chất tiến bộ của Công xã còn thể hiện ở “hoạt động công khai, không cho rằng mình không có sai lầm, không nấp sau một chế độ quan liêu giấy tờ, không ngại thừa nhận những sai lầm của mình bằng cách sửa chữa những sai lầm ấy” (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, 1983, tr.35-36).

Như vậy, theo Mác, “Công xã là sự phủ định kiên quyết quyền lực nhà nước”, phủ định mọi sự thống trị giai cấp, mặc dù ban đầu nó vẫn mang hình thức là tổ chức quyền lực của giai cấp công nhân, là phương tiện để đàn áp các giai cấp thống trị, bóc lột. Quyền lực chính trị của Công xã vẫn mang tính chất “là bạo lực có tổ chức của một giai cấp để trấn áp một giai cấp khác”. Tuy nhiên, xét về tổng thể trên con đường giải phóng toàn thể nhân loại, việc đảm bảo tính chất công cụ bạo lực ấy là bước đi không thể bỏ qua. Việc giành, giữ và

thực thi quyền lực chính trị của giai cấp vô sản cần phải trải qua những bước khác nhau. Trước hết, giai cấp vô sản cần phải giành lấy chính quyền nhà nước, kiểm soát được quyền lực nhà nước và từng bước thực hiện những nhiệm vụ lịch sử của mình. Sau này, trong bức thư gửi nhà XHCN Mỹ Philip Van Patten vào năm 1883, Ăng-Ghen cũng khẳng định lại: "...giai cấp những người vô sản trước hết phải chiếm lấy chính quyền nhà nước có tổ chức và dựa vào nó mà đàn áp sự phản kháng của giai cấp các nhà tư bản và tổ chức xã hội theo kiểu mới" (*C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 36, 1999, tr.21).

Có thể nói, thông qua các tác phẩm kinh điển của hai nhà mác-xít tiền bối C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, chúng ta càng nhận thấy rõ rằng quyền lực chính trị và thực thi quyền lực chính trị là những vấn đề rất quan trọng trong đời sống xã hội. Trong các cuộc cách mạng xã hội, thực chất quyền lực thuộc về ai và cách thức mà quyền lực ấy được thực thi như thế nào chính là cái quyết định tính chất của cuộc cách mạng ấy. Dù trải qua những bước thăng trầm của lịch sử, quyền lực có thể chuyển từ tay nhóm xã hội này sang nhóm xã hội khác với tư cách là những giai cấp thống trị xã hội, nhưng cuối cùng nó sẽ trở về tay đông đảo quần chúng nhân dân - những chủ nhân đích thực của nó. Những bộ máy thực thi quyền lực chính trị có thể trải qua hình thức này hay hình thức khác qua các thời kỳ nhưng theo logic tất yếu, những bộ máy đó sẽ phát triển đến giai đoạn "tự tiêu vong". Các nhà nước chuyên chính vô sản chính là hình thức cuối cùng của những bộ máy thực thi quyền lực chính trị đó □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ăng-Ghen (1980), *Gửi uỷ ban thông tin cộng sản ở Bruyxen*, trong *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập I, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
2. Ăng-Ghen (1993), *Vấn đề ngày lao động 10 giờ*, trong *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Ph.Ăng-Ghen (1983), *Bàn về quyền uy*, trong *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
4. C.Mác (1983), *Dự thảo lần thứ nhất của "Nội chiến ở Pháp"*, trong *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Tuyển tập*, Tập IV, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
5. Mác và Ăng-Ghen (1995), *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, trong *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 3 (1995), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 4 (1995), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 18 (1994), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
9. *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 36 (1999), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
10. *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 41 (1995), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
11. *C.Mác và Ph.Ăng-Ghen, Toàn tập*, Tập 42 (1995), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.